| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:460/2019/QĐST -HNGĐ | *Đà Lạt, ngày 08 tháng 11 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vàng Huy Lập

2. Ông Phạm Quang Vinh

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 147, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 541/2019/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: Anh **Trần Duy Q**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: số nhà X, Nguyễn Đình C, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn*: Chị **Trần Thị Thiên V,** sinh năm: 1982

Địa chỉ:số nhà X, Hoàng D, Phường Z, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Duy Q và chị Trần Thị Thiên V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Duy Q và chị Trần Thị Thiên V thống nhất giao con chung là Trần An N, sinh ngày 06/4/2007 cho chị Trần Thị Thiên V có

trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo nguyện vọng của con. Về việc cấp dưỡng nuôi con, các đương sự thống nhất để tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Duy Q và chị Trần Thị Thiên V xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

- Về án phí: Anh Trần Duy Q thỏa thuận nhận chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/00012504 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi ành án dân sự thành phố Đà Lạt, anh Q đã nộp đủ án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Chi cục THADS thành phố Đà Lạt;
- UBND Phường Y, thành phố Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thúy Ngọc**